

Số: 1345/QĐ-ĐHLH

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành
Kế toán theo định hướng nghiên cứu

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

Căn cứ Quyết định số 790/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 1801/QĐ-TTg ngày 22/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-ĐHLH.K2 ngày 08/6/2021 của Hội nghị nhà đầu tư về việc công nhận chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học tư thục Lạc Hồng nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-ĐHLH ngày 28/12/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Lạc Hồng về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Theo đề nghị của Trường khoa Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8340301) tại Trường Đại học Lạc Hồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, áp dụng đối với các khoá tuyển sinh năm 2024.

Điều 3. Trường Khoa Sau đại học, các đơn vị liên quan và học viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K.SĐH, (474).

**HIỆU TRƯỞNG**

Lâm Thành Hiến

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

*(Ban hành kèm Quyết định số: 1345/QĐ-ĐHLH, ngày 30 tháng 12 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)*

Ngành đào tạo: KẾ TOÁN
Tên tiếng Anh: ACCOUNTING
Mã ngành: 8340301
Trình độ đào tạo: THẠC SĨ
Đào tạo theo định hướng: NGHIÊN CỨU
Khóa áp dụng: 2024

Đồng Nai, năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU
KHÓA 2024**

Ngành đào tạo: **Kế toán**

Tên tiếng Anh: **Accounting**

Mã ngành: **8340301**

Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

Đào tạo theo định hướng: **Nghiên cứu**

Khóa áp dụng: **Khóa tuyển sinh năm 2024**

*(Ban hành kèm Quyết định số: 1345/QĐ-ĐHLH, ngày 30 tháng 12 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)*

1. Thời gian đào tạo: 24 tháng

2. Đối tượng tuyển sinh

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

3. Danh mục ngành phù hợp

Mã ngành	Tên tiếng Việt	Các môn học bổ sung kiến thức
73403	Kế toán – Kiểm toán	Không học bổ sung kiến thức
7340301	Kế toán	
7340302	Kiểm toán	
73401	Kinh doanh	Học bổ sung kiến thức gồm 02 môn (06 tín chỉ) như sau: - Kế toán tài chính (03 tín chỉ) - Kiểm toán (03 tín chỉ)
7340101	Quản trị kinh doanh	
7340115	Marketing	
7340116	Bất động sản	
7340120	Kinh doanh quốc tế	
7340121	Kinh doanh thương mại	

7340122	Thương mại điện tử	
7340123	Kinh doanh thời trang và dệt may	
73402	Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm	
7340201	Tài chính - Ngân hàng	
7340204	Bảo hiểm	
73404	Quản trị - Quản lý	
7340401	Khoa học quản lý	
7340403	Quản lý công	
7340404	Quản trị nhân lực	
7340405	Hệ thống thông tin quản lý	
7340406	Quản trị văn phòng	
7340408	Quan hệ lao động	
7340409	Quản lý dự án	

Ngành khác:

Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác (không thuộc danh mục ngành phù hợp), danh mục các môn học bổ sung kiến thức gồm 04 môn học (12 tín chỉ) như sau:

- Kinh tế học (03 tín chỉ)
- Nguyên lý kế toán (03 tín chỉ)
- Kế toán tài chính (03 tín chỉ)
- Kiểm toán (03 tín chỉ)

4. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

4.1 Mục tiêu của chương trình đào tạo (Programme educational objectives - PEOs)

Người học tốt nghiệp ngành Kế toán từ 03 năm đến 05 năm sẽ có khả năng:

Mục tiêu của chương trình (PEOs)	Nội dung
PEO1	Trở thành nhà quản lý kế toán trong các doanh nghiệp và các tổ chức khác.
PEO2	Trở thành nhà tư vấn kế toán chuyên nghiệp.
PEO3	Học tập để thích ứng với xu hướng phát triển.

4.2 Bảng tương quan tầm nhìn – sứ mạng với mục tiêu chương trình đào tạo

Mục tiêu chương trình đào tạo (PEOs)	Sứ mạng			Tầm nhìn
	Trường ĐH Lạc Hồng là cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học ứng dụng, chuyên giao công nghệ đáp ứng nhu cầu xã hội	Phục vụ cộng đồng	Trường cung cấp nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài có năng lực và phẩm chất phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.	Đến năm 2030, trở thành trường đại học định hướng ứng dụng hàng đầu tại Việt Nam.
PEO1	X		X	
PEO2	X	X		
PEO3			X	X

(*) Đánh “X” vào ô tương ứng thể hiện mối tương quan

4.3 Bảng tương quan mục tiêu chương trình đào tạo với khung trình độ Quốc gia

Mục tiêu chương trình đào tạo (PEOs)	Khung trình độ Quốc gia Việt Nam											
	1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	3.1	3.2	3.3	3.4
PEO1	X		X	X	X					X	X	X
PEO2		X	X	X	X				X	X	X	X
PEO3				X		X	X	X				

(*) Đánh “X” vào ô tương ứng thể hiện mối tương quan

4.4 Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (Program learning outcomes – PLOs)

- Áp dụng thang Bloom cho 3 miền: Kiến thức, Kỹ năng và Thái độ để phát biểu chuẩn đầu ra (CDR).

- Bắt đầu mỗi phát biểu CDR sẽ tương ứng với một động từ. Động từ được sử dụng phải phản ánh được mức độ năng lực đạt được của CDR.

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		PEO1	PEO2	PEO3
PLO1	Đánh giá dữ liệu và thông tin để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực kế toán.	X	X	
PLO2	Lựa chọn các giải pháp tài chính hiệu quả.	X	X	
PLO3	Tổ chức hệ thống kế toán của doanh nghiệp và các tổ chức khác trong bối cảnh hội nhập quốc tế.	X		

PLO4	Phát triển khả năng nghiên cứu độc lập trong lĩnh vực kế toán.		X	X
PLO5	Thích nghi tốt môi trường kế toán toàn cầu.	X		X

5. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Tổng số tín chỉ toàn khóa: 60 tín chỉ.

Trong đó:

Môn học chung: 04

Kiến thức cơ sở ngành: 20

Kiến thức chuyên ngành: 21

Luận văn: 15

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ			Học kỳ
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập/ Thảo luận	
I	Môn học chung		4	3	1	
1	900801	Triết học	4	3	1	
II	Kiến thức cơ sở ngành		20	14	6	
	Phần bắt buộc		12	8	4	
2	940814	Phương pháp nghiên cứu nâng cao	4	2	2	
3	939801	Lý thuyết kế toán	4	3	1	
4	940815	Luật kinh tế - Tài chính - Kế toán	4	3	1	
	Phần tự chọn (Chọn 2 trong 4 môn học)		8	6	2	
5	900806	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	4	3	1	
6	939804	Tài chính công	4	3	1	
7	900807	Kinh tế lượng nâng cao	4	3	1	
8	939803	Kinh tế học	4	3	1	
III	Kiến thức chuyên ngành		21	15	6	
	Phần bắt buộc		12	9	3	
9	939806	Kế toán tài chính nâng cao	4	3	1	
10	939807	Kế toán quản trị nâng cao	4	3	1	

11	939808	Kiểm toán nâng cao	4	3	1	
	Phần tự chọn (Chọn 3 trong 5 môn học)		9	6	3	
12	939809	Kế toán quốc tế	3	2	1	
13	939810	Kế toán công	3	2	1	
14	939811	Hệ thống thông tin kế toán	3	2	1	
15	939812	Kế toán môi trường	3	2	1	
16	939813	Kế toán điều tra	3	2	1	
IV	939800	Luận văn thạc sĩ	15	0	15	
	Tổng cộng		60	32	28	

6. Mục tiêu và chuẩn đầu ra các học phần

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
Triết học	Học phần Triết học dùng cho khối ngành không chuyên Triết học trình độ đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ các ngành khoa học xã hội và nhân văn là học phần nghiên cứu khái lược về lịch sử triết học, nội dung cơ bản của các học thuyết ảnh hưởng đến đời sống của dân tộc Việt Nam, nội dung nâng cao của Triết học Mác - Lênin và các chuyên đề thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.	CLO1	Hiểu được những kiến thức về sự hình thành tư tưởng triết học trong lịch sử tư tưởng; Vấn đề bản thể luận, nhận thức luận; Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Phép biện chứng duy vật; Chủ nghĩa duy vật lịch sử (triết học con người, triết học chính trị, ý thức xã hội, hình thái kinh tế - xã hội...).
		CLO2	Vận dụng tri thức triết học cho công việc, nghiên cứu thuộc lĩnh vực các khoa học xã hội – nhân văn.
		CLO3	Phân tích cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.
Phương pháp nghiên cứu nâng cao	Cung cấp cho người học những hiểu biết rộng về: Đạo đức trong nghiên cứu khoa học; Cách thức xác định và mô tả vấn đề nghiên cứu; Lược khảo tài liệu nghiên cứu; Xây dựng và Kiểm định giả thuyết nghiên cứu; Các phương pháp thu thập và phân tích	CLO1	Phát hiện vấn đề nghiên cứu.
		CLO2	Xây dựng đề cương nghiên cứu theo đúng trình tự các bước thực hiện một luận văn thạc sĩ.
		CLO3	Vận dụng được các phương pháp tiếp cận và kỹ thuật thu thập thông tin trong nghiên cứu khoa học.
		CLO4	Xây dựng và kiểm định các giả thuyết nghiên cứu.

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
	dữ liệu định tính, định lượng.	CLO5	Lựa chọn tài liệu, trình bày tài liệu tham khảo hiện hành đúng chuẩn.
		CLO6	Tuân thủ các quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học.
Lý thuyết kế toán	Môn học này sẽ cung cấp cho học viên những kiến thức về nền tảng của các nội dung kế toán tài chính được đề cập trong nhiều môn học. Nó sẽ giúp cho người học có thể giải thích được đúng nội dung của những nghiệp vụ kinh tế phát sinh, các sự kiện xảy ra tác động đến tình hình tài chính của doanh nghiệp.	CLO1	Nắm vững các nguyên tắc kế toán.
		CLO2	Phân tích được các khuôn mẫu lý thuyết kế toán.
		CLO3	Vận dụng được các lý thuyết kế toán.
		CLO4	Đưa ra các quyết định xử lý các tình huống kế toán chưa rõ ràng trong doanh nghiệp.
		CLO5	Kỹ năng đánh giá các lý thuyết kế toán mới phát triển.
Luật kinh tế - Tài chính - Kế toán	Đào tạo người học có kiến thức chuyên ngành về pháp luật trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, kế toán; có khả năng nghiên cứu và ứng dụng những quy định của pháp luật trong thực tiễn; cung cấp cho xã hội những người vừa có năng lực chuyên môn cao vừa là công dân có trách nhiệm, chuyên nghiệp, thượng tôn pháp luật, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, coi trọng hợp tác; có kỷ luật, sáng tạo, có ý thức phục vụ cộng đồng.	CLO1	Nắm vững kiến thức pháp luật trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, kế toán.
		CLO2	Phân tích được những quy định, tình huống pháp luật trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, kế toán.
		CLO3	Vận dụng các phương thức giải quyết và trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp trong kinh tế, tài chính, kế toán.
		CLO4	Tuân thủ pháp luật và thực hiện đúng nội quy của tổ chức.
Tài chính doanh nghiệp nâng cao	Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu, đồng bộ, có khả năng ứng dụng một cách sáng tạo về công tác quản trị tài chính trong doanh nghiệp, có năng lực phân tích tài chính và dự báo tài chính độc lập nhằm tư vấn cho doanh nghiệp đưa ra những quyết định tài chính	CLO1	Tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp.
		CLO2	Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp.
		CLO3	Xây dựng chính sách phân phối trong DN hài hòa với chính sách tài trợ nhằm tăng giá trị DN.
		CLO4	Đưa ra quyết định khai thác và quản trị nguồn tài trợ với chi phí hợp lý.

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
	tối ưu nhằm tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.	CLO5	Đưa ra quyết định đầu tư, quản trị tài sản của DN nhằm đạt mục tiêu của chủ sở hữu.
Tài chính công	Cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về tài chính công theo từng góc độ cụ thể của nền kinh tế, bao gồm: Ngoại tác và hàng hóa công, giáo dục và y tế, phân phối thu nhập và phúc lợi xã hội. Môn học cung cấp kiến thức vĩ mô về tài chính công, từ lý thuyết về phân cấp tài khóa đến chính sách chi tiêu và quan trọng hơn là phân tích chính sách tài khóa và các biện pháp tài trợ thâm hụt tài khóa.	CLO1	Hiểu được bản chất của tài chính công theo cách tiếp cận hiện đại.
		CLO2	Nắm được quy mô và tính chất của tài chính công từ góc độ cụ thể (hành vi) đến góc độ tổng thể (vĩ mô).
		CLO3	Tiếp cận được với những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công như chính sách tài khóa, vay nợ của khu vực công...
		CLO4	Đánh giá được tác động của chính sách tài chính đến những vấn đề cơ bản của nền kinh tế như hiệu quả, công bằng và ổn định.
		CLO5	Tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của ngành tài chính.
Kinh tế lượng nâng cao	Cung cấp cho người học kiến thức về kinh tế lượng như ước lượng các mô hình hồi quy, mô hình có biến giả, mô hình có biến trễ phân phối và mô hình tự hồi quy, và các mô hình đồng thời. Thêm vào đó, việc phát hiện và xử lý các vi phạm giả định của hồi quy bội bao gồm đa cộng tuyến, phương sai thay đổi, tự tương quan và các lỗi khi lựa chọn mô hình cũng được phân tích cụ thể.	CLO1	Hiểu rõ phương pháp luận về kinh tế lượng ứng dụng trong tài chính, phân loại và đánh giá về bộ dữ liệu.
		CLO2	Ước lượng các hệ số hồi quy và kiểm định sự phù hợp của mô hình hồi quy.
		CLO3	Phát hiện và xử lý các hiện tượng vi phạm các giả định hồi quy.
		CLO4	Lập mô hình và dự báo chuỗi thời gian đơn biến và đa biến.
		CLO5	Lập mô hình các mối quan hệ trong tài chính, các mô hình biến động và hệ số tương quan.
		CLO6	Ứng dụng phương pháp mô phỏng trong tài chính.
Kinh tế học	Môn học này sẽ bao gồm ba phần chính: Trong phần đầu sẽ giới thiệu lý thuyết lựa chọn trong điều kiện bất định, định giá trong điều kiện có sức mạnh thị trường, nghiên cứu các mô hình của thị trường độc quyền nhóm và lý thuyết	CLO1	Vận dụng công cụ cơ bản trong phân tích kinh tế học.
		CLO2	Xây dựng các chính sách công trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế thị trường.
		CLO3	Đánh giá các chính sách công trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế thị trường.

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
	trò chơi. Phần thứ hai nghiên cứu tính hiệu quả của thị trường và chỉ ra những tổn thất xã hội từ các chính sách can thiệp của Chính Phủ. Phần cuối cùng là phân tích những thất bại của thị trường và thảo luận vai trò của Chính Phủ trong việc sửa chữa những thất bại này.	CLO4	Đánh giá dự án về mặt kinh tế.
		CLO5	Kỹ năng phân tích về các nguyên tắc kinh tế và có thể áp dụng những nguyên tắc này để cải thiện việc phân tích và đánh giá cũng như xây dựng các chính sách công cộng.
Kế toán tài chính nâng cao	Môn có vai trò chủ yếu trong việc nâng cao và hoàn thiện trình độ nhận thức, trình độ lý luận và khả năng thực hành công tác kế toán ở các doanh nghiệp cho các học viên là cử nhân chuyên ngành kế toán. Kiến thức trang bị cho học viên là những vấn đề chuyên sâu và những tình huống đặc biệt của kế toán tài chính mà trong chương trình đào tạo trình độ đại học, chuyên ngành kế toán, kiểm toán, sinh viên chưa được hướng dẫn.	CLO1	Hiểu biết về lý luận bản chất thông tin kế toán, chất lượng thông tin kế toán cung cấp trên BCTC tổng hợp và BCTC hợp nhất.
		CLO2	Thực hành sáng tạo các phương pháp thu thập, xử lý, tính toán và trình bày các hoạt động SXKD, lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp, phạm vi một công ty có nhiều chi nhánh, đơn vị phụ thuộc cùng tư cách pháp nhân nhưng có bộ máy kế toán riêng.
		CLO3	Thực hành sáng tạo các phương pháp thu thập, xử lý, tính toán và trình bày các hoạt động SXKD.
		CLO4	Lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất, phạm vi tập đoàn như : Hợp nhất kinh doanh, đầu tư tài chính tập đoàn, lập BCTC hợp nhất tập đoàn, chuyển đổi BCTC ở nước ngoài vào hợp nhất BCTC trong nước.
		CLO5	Khả năng làm việc nhóm về chuyên môn kế toán.
Kế toán quản trị nâng cao	Môn học này cung cấp kiến thức chuyên sâu và nâng cao liên quan đến việc sử dụng thông tin kế toán quản trị phục vụ cho việc hoạch định, tổ chức điều hành, kiểm soát và đưa ra các quyết định của nhà quản lý như: Sự phát triển của kế toán quản trị trong giai đoạn hiện nay;	CLO1	Hiểu được kiến thức chuyên sâu về kế toán quản trị, kiến thức về những xu hướng phát triển mới của kế toán quản trị.
		CLO2	Vận dụng nội dung, phương pháp, kỹ thuật của kế toán quản trị nâng cao.
		CLO3	Phân tích thông tin về kế toán quản trị để phục cho việc quản lý.
		CLO4	Đánh giá thông tin về kế toán quản trị để phục cho việc ra quyết định.

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
	chi phí, phân loại chi phí và phân bổ chi phí; dự toán ngân sách; thông tin thích hợp đối với quá trình ra quyết định; thẻ điểm cân bằng; kế toán quản trị chiến lược, kế toán quản trị môi trường.v.v.	CLO5	Giải quyết các tình huống phát sinh thực tế tại các tổ chức và doanh nghiệp.
Kiểm toán nâng cao	Mục tiêu của học phần này nhằm cung cấp cho học viên hiểu được bản chất và sự phát triển của Kiểm toán độc lập. Học phần này được giảng dạy kết hợp giữa lý thuyết và thực hành liên quan đến kiểm toán độc lập, nhằm đưa những lý thuyết giáo khoa được áp dụng vào phân tích tình huống cụ thể. Điều này giúp cho học viên có thể vận dụng vào thực tiễn công việc ngay sau khi được học.	CLO1	Hiểu được tổng quan về kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán, đạo đức nghề nghiệp, bằng chứng kiểm toán, rủi ro kiểm toán, kiểm soát nội bộ.
		CLO2	Vận dụng được kiến thức về kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán, đạo đức nghề nghiệp, bằng chứng kiểm toán, rủi ro kiểm toán, kiểm soát nội bộ.
		CLO3	Phân tích được báo cáo kiểm toán, đạo đức nghề nghiệp, bằng chứng kiểm toán, rủi ro kiểm toán, kiểm soát nội bộ.
		CLO4	Đánh giá được báo cáo kiểm toán, đạo đức nghề nghiệp, bằng chứng kiểm toán, rủi ro kiểm toán, kiểm soát nội bộ.
		CLO5	Lập và trình bày được báo cáo kiểm toán.
Kế toán quốc tế	Môn học này giới thiệu các vấn đề kế toán quốc tế cơ bản như sự đa dạng và nguyên nhân tồn tại sự khác biệt giữa hệ thống kế toán của các quốc gia, toàn cầu hóa và sự cần thiết của hòa hợp kế toán, đánh giá xu hướng hòa hợp hiện tại. Ngoài ra, môn học này cũng trình, bày nội dung kế toán của các vấn đề đặc thù tại các công ty đa quốc	CLO1	Hiểu được sự hình thành và phát triển kế toán quốc tế.
		CLO2	Khả năng tư duy và suy luận giữa kế toán quốc gia và chuẩn mực kế toán quốc tế.
		CLO3	Tổng hợp vấn đề trong thực tế, khái quát hóa cũng như suy luận, diễn dịch để hiểu rõ hơn bản chất kế toán từng kỳ theo chuẩn mực kế toán quốc tế trên BCTC.
		CLO4	Vận dụng các chính sách kế toán, sự phát triển của chính sách kế toán qua các thời kỳ.

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
	gia, phân tích báo cáo tài chính của các công ty đa quốc gia, các vấn đề về quản trị và thuế liên quan đến các công ty đa quốc gia trong môi trường toàn cầu hóa.	CLO5	Đánh giá việc đo lường trong kế toán, ảnh hưởng của việc đo lường trong việc xác định hiệu quả.
Kế toán công	Sau khi học xong môn học này, người học sẽ có những kiến thức chuyên sâu về đặc trưng của các đơn vị, tổ chức thuộc lĩnh vực hoạt động kế toán nhà nước với những nội dung sau: Công tác kế toán ở các đơn vị, tổ chức thuộc lĩnh vực hoạt động nhà nước. Tổ chức quản lý, cấp phát, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước. Phân tích, đánh giá tình hình sử dụng ngân sách nhà nước; Kỹ năng nghiên cứu và làm việc độc lập.	CLO1	Hiểu được kiến thức nâng cao về kế toán công - hệ thống thông tin và kiểm tra các hoạt động tài chính liên quan đến Ngân sách nhà nước (NSNN).
		CLO2	Vận dụng được kiến thức nâng cao về kế toán công - hệ thống thông tin và kiểm tra các hoạt động tài chính liên quan đến Ngân sách nhà nước (NSNN).
		CLO3	Tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị kế toán Nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN), Kho bạc nhà nước.
		CLO4	Phân tích tình hình sử dụng ngân sách nhà nước.
		CLO5	Đánh giá tình hình sử dụng ngân sách nhà nước.
		CLO6	Kỹ năng nghiên cứu và làm việc độc lập.
Hệ thống thông tin kế toán	Học phần cung cấp cho người học kiến thức lý luận chung và nâng cao về hệ thống thông tin kế toán. Từ đó, có thể giúp người học có thể đánh giá hệ thống thông tin kế toán của doanh nghiệp và các tổ chức. Phân tích các ưu, nhược điểm của hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp và các tổ chức. Đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán cho doanh nghiệp và các tổ chức.	CLO1	Hiểu được kiến thức hiện đại về hệ thống thông tin kế toán.
		CLO2	Vận dụng được kiến thức hiện đại về kế toán môi trường.
		CLO3	Phân tích các ưu, nhược điểm của hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp và các tổ chức
		CLO4	Đánh giá các ưu, nhược điểm của hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp và các tổ chức.
		CLO5	Đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán cho doanh nghiệp và các tổ chức.

Học phần	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra	
Kế toán môi trường	Học phần trang bị cho người học kiến thức lý luận chung và nâng cao việc quản lý về kế toán môi trường trong doanh nghiệp đối với chi phí, thu nhập môi trường. Từ đó, có thể triển khai thực hiện các công việc kế toán môi trường trong các doanh nghiệp giúp đơn vị phát triển bền vững, thực hiện trách nhiệm xã hội.	CLO1	Hiểu được kiến thức hiện đại về kế toán môi trường.
		CLO2	Vận dụng được kiến thức hiện đại về kế toán môi trường.
		CLO3	Phân tích kế toán môi trường trong doanh nghiệp đối với chi phí, thu nhập môi trường.
		CLO4	Tổ chức công tác kế toán môi trường trong các doanh nghiệp giúp đơn vị phát triển bền vững, thực hiện trách nhiệm xã hội.
Kế toán điều tra	Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản, hiện đại về kế toán điều tra. Qua đó, người học có thể thiết kế, triển khai và thực hiện các hoạt động điều tra để phát hiện và ngăn ngừa gian lận trong các đơn vị kế toán hiện nay. Từ đó, người học phát triển năng lực tư vấn, đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính, kế toán trong các đơn vị tổ chức.	CLO1	Hiểu được kiến thức hiện đại về kế toán điều tra.
		CLO2	Vận dụng được kiến thức hiện đại về kế toán điều tra.
		CLO3	Phân tích các hoạt động điều tra để phát hiện và ngăn ngừa gian lận trong các đơn vị kế toán hiện nay.
		CLO4	Đánh giá gian lận trong các đơn vị kế toán hiện nay.
		CLO5	Đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính, kế toán trong các đơn vị tổ chức.
Luận văn	Cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng về việc lựa chọn vấn đề nghiên cứu; vận dụng kiến thức và các phương pháp nghiên cứu để giải quyết các mục tiêu nghiên cứu đã đề ra một cách độc lập, khoa học, có tính sáng tạo; từ đó giúp học viên nâng cao được kỹ năng nghiên cứu.	CLO1	Xác định được vấn đề nghiên cứu thuộc lĩnh kế toán, kiểm toán.
		CLO2	Xác định được mục tiêu, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu.
		CLO3	Vận dụng các phương pháp nghiên cứu để giải quyết các mục tiêu đề ra.
		CLO4	Đánh giá được kết quả nghiên cứu.
		CLO5	Đưa ra được giải pháp để cải tiến vấn đề nghiên cứu.
		CLO6	Thuyết trình một cách hiệu quả các kết quả nghiên cứu thông qua lời nói, văn bản và hình ảnh.

7. Bảng tương quan chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5
Triết học	CLO3	CLO1, CLO2			
Phương pháp nghiên cứu nâng cao		CLO1, CLO2, CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Lý thuyết kế toán	CLO4	CLO1, CLO2	CLO3		CLO5
Luật kinh tế - Tài chính - Kế toán		CLO1, CLO2	CLO3		CLO4
Tài chính doanh nghiệp nâng cao			CLO1, CLO2, CLO3		CLO4, 5
Tài chính công	CLO4	CLO1, CLO2		CLO5	CLO3
Kinh tế lượng nâng cao		CLO1, CLO2, CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Kinh tế học	CLO3, CLO4	CLO1	CLO2	CLO5	
Kế toán tài chính nâng cao		CLO1, CLO2, CLO3	CLO4	CLO5	
Kế toán quản trị nâng cao	CLO3, CLO4	CLO1, CLO2		CLO5	
Kiểm toán nâng cao	CLO3, CLO4	CLO1, CLO2			CLO5
Kế toán quốc tế	CLO3	CLO1, CLO2	CLO4	CLO5	
Kế toán công	CLO4, CLO5	CLO1, CLO2		CLO6	CLO3
Hệ thống thông tin kế toán	CLO3, CLO4	CLO1, CLO2			CLO5
Kế toán môi trường	CLO3	CLO1, CLO2	CLO4		
Kế toán điều tra	CLO3, CLO4	CLO1, CLO2			CLO5
Luận văn	CLO3, CLO4	CLO1, CLO2		CLO6	CLO5

8. Phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập

8.1 Phương pháp giảng dạy

Một số phương pháp giảng dạy bao gồm: Giải thích; Thảo luận; Tranh luận; Nghiên cứu tình huống; Giải quyết vấn đề; Dự án; Tìm kiếm; Thực hành;...

8.2 Phương pháp đánh giá

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	Bài tập nhóm/ bài kiểm tra cá nhân/ Thảo luận.	50%
2. Đánh giá kết thúc môn	Thi kết thúc môn/ Tiểu luận cá nhân.	50%

9. Điều kiện bảo vệ luận văn

- a) Đã hoàn thành tất cả các học phần thuộc chương trình đào tạo; có điểm trung bình học phần thuộc chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10);
- b) Đã nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận văn đúng thời hạn theo thông báo của Khoa Sau đại học;
- c) Không bị khiếu nại, tố cáo về nội dung khoa học trong luận văn tại thời điểm xét;
- d) Đạt yêu cầu về hình thức trình bày luận văn thạc sĩ theo quy định của Trường.
- e) Đã hoàn thành học phí theo quy định của Trường.

10. Điều kiện tốt nghiệp

- a) Đã hoàn thành các học phần của chương trình đào tạo và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu;
- b) Đã nộp cho Khoa Sau đại học luận văn bản điện tử ghi toàn văn luận văn đã chỉnh sửa để sử dụng làm tài liệu tham khảo tại thư viện và lưu trữ tại Khoa Sau đại học;
- c) Đã nộp luận văn bản đóng bằng bìa cứng, tờ trình về việc chỉnh sửa luận văn theo ý kiến của hội đồng, có xác nhận của người hướng dẫn và Chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;
- d) Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.

11. Đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ

TT	Tên học phần	Tên giảng viên tham gia giảng dạy
1	Triết học	TS. Ngô Thị Huyền TS. Phùng Văn Ứng
2	Phương pháp nghiên cứu nâng cao	TS. Nguyễn Quốc Huy

		TS. Nguyễn Văn Hải
3	Lý thuyết kế toán	TS. Nguyễn Văn Hải PGS.TS. Phan Đức Dũng
4	Luật kinh tế - Tài chính - Kế toán	TS. Nguyễn Văn Hải TS. Nguyễn Văn Dũng
5	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	TS. Lữ Phi Nga TS. Nguyễn Quốc Huy
6	Tài chính công	TS. Trần Ngọc Hoàng TS. Lê Thu Thủy
7	Kinh tế lượng nâng cao	TS. Phan Thành Tâm TS. Nguyễn Quốc Huy
8	Kinh tế học	TS. Phan Thành Tâm TS. Mai Thị Ánh Tuyết
9	Kế toán tài chính nâng cao	PGS. TS. Hà Xuân Thạch TS. Nguyễn Văn Hải
10	Kế toán quản trị nâng cao	PGS. TS. Huỳnh Đức Lộng TS. Nguyễn Văn Hải
11	Kiểm toán nâng cao	TS. Trần Khánh Lâm TS. Nguyễn Văn Hải
12	Kế toán quốc tế	PGS. TS. Phan Đức Dũng TS. Nguyễn Văn Hải
13	Kế toán công	PGS. TS. Mai Thị Hoàng Minh TS. Nguyễn Văn Hải
14	Hệ thống thông tin kế toán	TS. Nguyễn Thị Bạch Tuyết TS. Nguyễn Văn Hải
15	Kế toán môi trường	TS. Nguyễn Thị Đức Loan TS. Nguyễn Văn Dũng
16	Kế toán điều tra	TS. Trần Khánh Lâm TS. Nguyễn Văn Hải
17	Luận văn thạc sĩ	TS. Nguyễn Quốc Huy TS. Trần Khánh Lâm TS. Nguyễn Văn Hải PGS. TS. Huỳnh Đức Lộng PGS. TS. Phan Đức Dũng

12. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

Hệ thống phòng học lý thuyết và phòng máy tính của nhà trường được trang bị đầy đủ máy chiếu, máy lạnh và các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho các buổi học lý thuyết. Ngoài ra, học viên có thể sử dụng các phòng tự học, khu vực mở xung quanh các tòa nhà, ghế dài dọc hành lang để tự học. Bàn ghế, ổ cắm điện và kết nối wifi trong khuôn viên trường được cung cấp miễn phí nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác dạy, học và nghiên cứu khoa học cho giảng viên và học viên.

13. Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp có thể dễ dàng tiếp tục theo đuổi quá trình học tập và nghiên cứu ở bậc học Tiến sĩ và Sau tiến sĩ. Ngoài ra học viên cũng có cơ hội việc làm đa dạng tại tất cả các loại hình doanh nghiệp, định chế tài chính, và các cơ quan ở khu vực công lẫn tư nhân, trong nước và quốc tế, như:

- Các doanh nghiệp cổ phần, doanh nghiệp tư nhân.
- Các ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty tư vấn, các quỹ đầu tư...
- Các cơ quan hành chính sự nghiệp, Thuế, Kho bạc, Hải quan...
- Các công ty đa quốc gia, các cơ sở giáo dục đào tạo...

Đồng Nai, ngày tháng năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

 Lâm Thành Hiển